

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau và ý nghĩa hiện nay

Nguyễn Thị Đan Thụy¹

¹ Trường Đại học Cần Thơ.
Email: ntdthuy@ctu.edu.vn

Nhận ngày 8 tháng 12 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 2 năm 2020.

Tóm tắt: Tư tưởng bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh. Theo Người, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đóng vai trò quan trọng đối với sự hình thành, phát triển nhân cách và năng lực cho thế hệ trẻ trên cơ sở trang bị những tri thức toàn diện, từ khoa học xã hội, khoa học tự nhiên đến trình độ chuyên môn, kỹ thuật; từ lý tưởng, đạo đức đến thẩm mỹ, thể chất... cho họ. Hồ Chí Minh cho rằng, để việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đạt được chất lượng và hiệu quả cao, thì cần có những phương pháp bồi dưỡng phù hợp.

Từ khóa: Bồi dưỡng thế hệ cách mạng, phương pháp bồi dưỡng, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: The thought on fostering revolutionaries for the next generations is an important part of Ho Chi Minh's whole system of thought. According to Him, the fostering plays an important role in the formation and development of personality and capacity for the young generation on the basis of equipping them with comprehensive knowledge that ranges from social and natural sciences to the professional and technical expertise, from ideology and ethics to aesthetics and physical health... Ho Chi Minh deemed that in order for the fostering to achieve high quality and efficiency, it is necessary to have appropriate fostering methods.

Keywords: Fostering generations of revolutionaries, methods of fostering, Ho Chi Minh thought.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Trong cuộc đời, sự nghiệp của mình, Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của thế hệ trẻ và ý nghĩa của việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Theo Người, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau có vai trò quan trọng không chỉ trong việc nâng cao trình độ nhận thức mà còn góp phần phát triển hoàn thiện phẩm chất đạo đức, rèn luyện phong cách, bồi dưỡng lý tưởng sống của thế hệ trẻ; là nguồn sức mạnh thúc đẩy sự phát triển của quốc gia, dân tộc trong mọi thời đại. Người coi bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau có sứ mệnh “trồng người” hết sức nặng nề nhưng cũng vô cùng vẻ vang, nhằm tạo ra những thế hệ kế tục sự nghiệp cách mạng phát triển toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên”, “cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta... sánh vai với các cường quốc năm châu” [5, t.4, tr.35]. Theo Hồ Chí Minh, để việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đạt được chất lượng và hiệu quả cao thì cần có những phương pháp bồi dưỡng phù hợp và phải sử dụng kết hợp nhiều phương pháp vừa mang tính dân tộc, khoa học, đại chúng, vừa thiết thực, sinh động và linh hoạt; không chỉ bó hẹp trong nhà trường, mà phải là sự kết hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội. Bên cạnh đó, để việc chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau có hiệu quả thiết thực, cần phải tùy theo mỗi đối tượng, mỗi cấp học mà có những phương pháp giáo dục khoa học, phù hợp, để họ có thể tự nâng cao trình độ của mình. Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau và ý nghĩa hiện nay.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau

Hồ Chí Minh không đề ra một phương pháp cụ thể nào về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, nhưng từ thực tiễn hoạt động sôi nổi, phong phú của Người về công tác bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau đã hình thành hệ thống phương pháp bồi dưỡng phù hợp. Từ khi còn là thầy giáo dạy học ở trường Dục Thanh, Người đã chú trọng phương pháp giáo dục, truyền thụ tinh thần yêu nước, kiến thức lịch sử, văn hóa dân tộc, rèn luyện thể chất cho học sinh. Đến khi bắt đầu cuộc vận động phong trào cách mạng ở nước ta vào những năm 1920-1930, Hồ Chí Minh đã coi trọng phương pháp bồi dưỡng các thế hệ cách mạng, đặc biệt thế hệ cách mạng cho đời sau. Có thể nói, Hồ Chí Minh bắt đầu sự nghiệp cứu nước, cứu dân từ phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Vì Người cho rằng, vấn đề bồi dưỡng thế hệ cách mạng tương lai là việc làm rất quan trọng, quyết định sự thành, bại của cách mạng. Người hay ví đây là công việc gốc của Đảng.

2.1. Phương pháp nêu gương

Hồ Chí Minh rất coi trọng việc “nêu gương”, “làm gương” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân trong việc giáo dục nói chung và bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau nói riêng. Bởi theo Người: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [5, t.1, tr.284]. Do đó, phương pháp

nêu gương bằng những tấm gương người tốt, việc tốt cụ thể sinh động là phương pháp có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc để bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau vươn tới những giá trị chân, thiện, mỹ. Hồ Chí Minh khẳng định: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới” [5, t.15, tr.672]. Để phương pháp nêu gương đạt hiệu quả cao, Hồ Chí Minh đòi hỏi.

Thứ nhất, phải xây dựng, nhân rộng trong thanh niên, thiếu niên và nhi đồng các gương điển hình người tốt, việc tốt. “Cần lấy ngay những gương tốt đó của các cháu và những gương người tốt việc tốt trong nhân dân để giáo dục các cháu. Không nên nói lý luận suông” [5, t.15, tr.670]. Với những sự việc tốt, những con người điển hình, tiên tiến, sẽ tác động mạnh mẽ đến thế hệ trẻ và từ đó họ sẽ khâm phục, tán thành và noi theo. Thực chất của phương pháp nêu gương xét về mặt tâm lý, đó chính là sự “bắt chước” có ý thức trên cơ sở sự hiểu biết, kinh nghiệm đạo đức và vốn sống của từng người. Hồ Chí Minh nói: “Trẻ em hay bắt chước, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách v.v.. phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm” [5, t.12, tr.77]. Gương tốt và những gương người tốt mà Hồ Chí Minh muốn nói đến là những con người cụ thể, bình thường trong quần chúng nhân dân, chứ không phải mẫu người siêu phàm. Suy cho cùng, “đó cũng là cách thực hành đường lối quần chúng trong công tác giáo dục” [5, t.15, tr.665].

Thứ hai, “Phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ” [5, t.15, tr.278] để họ bù đắp cho nhau những ưu khuyết mang tính đặc thù của tuổi tác. Đây là một biện pháp quan

trọng để thực hiện phương pháp nêu gương trong việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Bởi, theo Hồ Chí Minh: “Các đồng chí già là rất quý, là gương bên bi đấu tranh, diu dắt, bồi dưỡng, đào tạo thêm đồng chí trẻ. Đồng chí già phải giúp đỡ cho đồng chí trẻ tiến bộ. Như thế đòi hỏi ở đồng chí già phải có thái độ độ lượng, diu dắt đồng chí trẻ. Đó cũng là một tiêu chuẩn đạo đức cộng sản chủ nghĩa.” [5, t.13, tr.272].

Tư tưởng này cho thấy, để thế hệ cách mạng cho đời sau có thể kế tục được những lý tưởng của cha anh thì bản thân những lớp người cha anh phải là hiện thân sinh động, vững vàng cho chính lý tưởng đó thông qua suy nghĩ và hành động. Vì thế Hồ Chí Minh căn dặn đoàn viên, thanh niên phải “luôn luôn chú ý diu dắt và giáo dục thiếu niên và nhi đồng, làm gương tốt về mọi mặt cho đàn em noi theo” [5, t.14, tr.619]. Người yêu cầu: “Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ” [5, t.15, tr.278]. Đặc biệt, Hồ Chí Minh yêu cầu, cán bộ già để xứng đáng là những tấm gương sáng cho thế hệ trẻ noi theo thì họ cần phải loại bỏ những tư tưởng “coi thường cán bộ trẻ”, sợ “măng mọc quá tre”, “trúng khôn hơn vịt”, ưu tiên “đưa con cháu mình” vào lớp kế cận mà phải có tinh thần “tre già măng mọc”, “con hơn cha là nhà có phúc”. Người còn giải thích một cách cụ thể hơn: “Cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, cho nên tiến bộ rất nhanh... Không nên coi thường cán bộ trẻ” [5, t.15, tr.278]. Người nói: “Nếu thế hệ già khôn hơn thế hệ trẻ thì không tốt. Thế hệ già thua thế hệ trẻ mới là tốt” [5, t.13, tr.274].

Đối với cán bộ trẻ, cán bộ già là những tấm gương để họ tôn trọng, học hỏi và noi theo thì chính bản thân thế hệ trẻ cũng là một tấm gương để cán bộ già soi mình để có

những suy nghĩ mới mẻ hơn, những tác phong khoa học hơn, những quyết định chính xác hơn hoặc cần phải xem xét lại mình để luôn luôn xứng đáng là tấm gương cho các thế hệ sau noi theo, xứng đáng là người chỉ dẫn, giúp đỡ họ đi xa hơn vào tương lai.

Thứ ba, nêu gương phải thông qua khen ngợi và kết hợp với phát động thi đua, khuyến khích, khen thưởng. Nêu gương thông qua hình thức khen ngợi là nhằm đề động viên, khuyến khích chủ thể hoạt động tích cực phát huy những việc làm tốt. Cùng với việc khen ngợi những gương người tốt, việc tốt, Hồ Chí Minh còn thẳng thắn phê bình những sự việc, hiện tượng tiêu cực để chỉ ra cái đúng, cái sai giúp mọi người khắc phục, sửa chữa và rút kinh nghiệm.

Bên cạnh việc khen ngợi những tấm gương người tốt, việc tốt thì Hồ Chí Minh còn kêu gọi thế hệ trẻ phải thi đua, phấn đấu làm theo những tấm gương tiêu biểu, điển hình và có hình thức khen thưởng phù hợp. Trong *Thư gửi các cháu và các cán bộ các trường miền Nam* vào năm 1955, Hồ Chí Minh nhấn nhủ thế hệ trẻ: “Các cháu nên thi đua, thi đua học tập, thi đua trong mọi việc để trở nên những nhi đồng có tổ chức, có kỷ luật, có sáng kiến, có lực lượng”: [5, t.9, tr.498].

Hồ Chí Minh không chỉ đề cao phương pháp nêu gương trong bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau mà Người còn là một tấm gương mẫu mực về nêu gương thông qua lời nói và việc làm.

2.2. Phương pháp kết hợp chặt chẽ giữa học với hành, giữa lý luận gắn liền với thực tiễn

Xuất phát từ nguyên lý triết học Mác - Lênin về mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, Hồ Chí Minh đặc biệt đề cao phương

pháp kết hợp chặt chẽ giữa học với hành, giữa lý luận gắn liền với thực tiễn trong việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Đây vừa được xem là nguyên tắc, phương châm vừa là phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Phương pháp này bắt nguồn từ mục tiêu giáo dục là đào tạo những chiến sĩ kế thừa sự nghiệp cách mạng chứ không phải “đào tạo ra những con người thuộc sách lâu lâu, cụ Mác nói thế này, cụ Lênin nói thế kia, nhưng nhiệm vụ của mình được giao quét nhà lại để cho nhà đầy rác” [5, t.15, tr.668]. Theo Hồ Chí Minh học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn trong việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, là điều kiện để thế hệ cách mạng cho đời sau đem những kiến thức đã tiếp thu được vận dụng vào trong thực tiễn cuộc sống nhằm phục vụ xã hội, cộng đồng; là điều kiện cần thiết để rèn luyện, bồi dưỡng lý tưởng, giáo dục đạo đức, trách nhiệm và ý thức công dân cho thế hệ trẻ. Hồ Chí Minh khẳng định: “Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau” [5, t.14, tr.402]; “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chi học thuộc lòng, để đem lờ thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải gắng học, đồng thời học thì phải hành” [5, t.5, tr.275].

Từ thực tiễn hoạt động bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ta thấy rõ, Người luôn xuất phát từ những đặc điểm tình hình đất nước và chính thế hệ trẻ. Đây là lớp người trẻ tuổi, đang

khát khao lý tưởng, có nhiều ước mơ, hoài bão cao đẹp, trong sáng, ham hiểu biết, ham khám phá, nhạy bén với cái mới, giàu tính sáng tạo; là lớp người đang ở thời kỳ sung sức nên ham hành động, muốn thử sức, dám đón nhận thử thách, khó khăn. Bên cạnh những đặc tính tích cực, thanh niên cũng có hạn chế là xúc nổi, dễ bị tác động và do thiếu kinh nghiệm nên dễ vấp ngã, dễ nản lòng. Từ những đặc điểm đó, Hồ Chí Minh đề ra các phương hướng, biện pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Trong đó, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau phải gắn với các phong trào cách mạng, rèn luyện thanh niên trong thực tiễn đấu tranh cách mạng. Đây vừa được xem là nguyên tắc, vừa là sự cụ thể hóa của phương pháp lý luận gắn liền với thực tiễn.

2.3. Phương pháp tự giáo dục

Để bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên sử dụng và nhấn mạnh phương pháp tự giáo dục. Bản thân thế hệ trẻ phải ra sức học tập, tu dưỡng mọi nơi, mọi lúc và suốt đời. Tự giáo dục là sự thể hiện trình độ làm chủ bản thân, khả năng kiểm chế, tự điều chỉnh và tự xác định bổn phận, trách nhiệm của mỗi người trong cuộc sống. Người cũng từng dặn dò thanh niên: “Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?” [5, t.9, tr.265]. Để thực hiện nhiệm vụ đó, Hồ Chí Minh cho rằng thế hệ cách mạng cho đời sau phải có ý thức học tập, say mê học tập và coi học tập là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục cho đến suốt cả

cuộc đời. Hồ Chí Minh viết: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân” [5, t.6, tr.361]. Thế hệ trẻ để có thể phát huy khả năng tự học, tự giáo dục của bản thân thì họ phải xác định rõ “về cách học, lấy tự học làm cốt” [5, t.5, tr.312]. Phương pháp tự giáo dục, tự học của Hồ Chí Minh đòi hỏi thế hệ cách mạng cho đời sau phải thực hiện các vấn đề sau đây:

Thứ nhất, phải xác định rõ mục đích học tập và xây dựng động cơ học tập đúng đắn. Hồ Chí Minh cho rằng, thế hệ cách mạng cho đời sau tự động học tập phải với một động cơ trong sáng, với tâm nguyện cao cả là tự học để tìm ra con đường cứu nước, cứu dân, làm cho đất nước độc lập, nhân dân ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Thế hệ cách mạng cho đời sau cần phải xác định mục đích của việc học là để làm việc, làm người, làm cán bộ và học là để phục vụ đoàn thể, phục vụ giai cấp và nhân dân, phục vụ Tổ quốc và nhân loại. Học là để sửa chữa tư tưởng, học là để tu dưỡng đạo đức. Bên cạnh động cơ và mục đích của việc tự học như trên, thế hệ trẻ phải luôn khiêm tốn, cầu thị, không kiêu ngạo và không giấu dốt. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Hiện nay, cán bộ ta có một khuyết điểm lớn là tự kiêu, tự mãn. Phải đập cho tan khuyết điểm ấy đi. Nếu còn tự kiêu, tự mãn thì học biết nhiều chi thêm hại” [5, t.6, tr.359]. Còn với những người kiêu căng, tự cho mình học nhiều, biết nhiều thì Hồ Chí Minh cho rằng: “... tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất” [5, t.6, tr.356].

Thứ hai, phải biết thiết lập một kế hoạch học tập cụ thể, khoa học. Kế hoạch học tập được xây dựng một cách chủ động, tự giác, dựa trên cơ sở căn cứ vào tình hình công việc, khả năng, thời gian và điều kiện cụ thể của mỗi người. Bên cạnh đó, thế hệ

cách mạng cho đời sau cần phải bền bỉ, kiên trì thực hiện kế hoạch đến cùng, nêu cao tinh thần chịu khó và không lùi bước trước mọi trở ngại. Hồ Chí Minh khẳng định: “Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập...” [5, t.11, tr.98], “không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. Phải biết tự động học tập” [5, t.6, tr.360].

Thứ ba, phải tự mình lao động để tạo điều kiện cho việc tự học, tự giáo dục suốt đời. Chính trong lao động mà thể hệ cách mạng cho đời sau có thể tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng và hoàn thiện nhân cách của bản thân. Và lao động chính là thước đo giá trị của một con người. Mỗi người còn lao động, còn làm việc là còn cảm thấy mình có giá trị, có ích cho xã hội.

Thứ tư, phải tận dụng mọi hoàn cảnh, mọi phương tiện, mọi hình thức để tự học. Để việc học có hiệu quả và tiến bộ, Hồ Chí Minh cho rằng thể hệ cách mạng cho đời sau không phải chỉ học trong sách vở mà phải học trong cuộc sống, học bạn bè, học đồng nghiệp và học nhân dân. Hồ Chí Minh đã nhắc nhở rằng: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân” [5, t.6, tr.361]. Ba hướng học này thì hướng nào cũng có cái hay và người học cần khai thác để học có hiệu quả.

2.4. Phương pháp kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội

Hồ Chí Minh khẳng định: “Giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội” [5, t.10, tr.175]; “Giáo dục nhằm đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa

phương phải thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt, đẩy sự nghiệp giáo dục của ta lên những bước phát triển mới” [5, t.15, tr.508]. Bởi, Hồ Chí Minh cho rằng: “Giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn” [5, t.10, tr.591].

Tư tưởng trên của Hồ Chí Minh cho thấy rằng, việc kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội sẽ tạo ra mối quan hệ bền chặt và vững chắc trong quá trình bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau. Hồ Chí Minh yêu cầu gia đình, nhà trường và xã hội phải kết hợp chặt chẽ với nhau để thống nhất ở mục tiêu bồi dưỡng, phương pháp bồi dưỡng nhằm tác động một chiều tích cực lên thể hệ trẻ, tránh trường hợp “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Từ đó, Người nói: “Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau... giữa nhà trường với nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó” [5, t.15, tr.508].

3. Ý nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc giáo dục thanh niên Việt Nam hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau là một trong những di sản lý luận vô giá mà Người đã để lại cho dân tộc ta trong quá trình xây dựng lực lượng cách mạng đáp ứng nhu cầu

của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng một xã hội mới; là định hướng mang tầm chiến lược cho Đảng và nhân dân ta cần phải thực hiện nhằm đào tạo thế hệ trẻ phát triển toàn diện về thể lực, trí lực và đạo đức để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng nước ta ngày càng giàu mạnh, sánh vai với các cường quốc trên thế giới. Do vậy, tư tưởng của Người về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau hiện nay vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa to lớn và thiết thực, từ phương diện lý luận đến phương diện thực tiễn, là cơ sở lý luận cho công tác giáo dục thanh niên Việt Nam hiện nay.

Thanh niên là lực lượng đông đảo trong xã hội có vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc bồi dưỡng, rèn luyện, giáo dục thế hệ thanh niên theo lý tưởng và con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn là rất cần thiết. Trong những năm gần đây, nhận thức được vai trò của thanh niên với tư cách là lực lượng nòng cốt của dân tộc và tầm quan trọng của công tác giáo dục thanh niên đối với sự tồn vong và hưng thịnh của quốc gia, dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương, chính sách đẩy mạnh việc giáo dục thanh niên về đạo đức, lý tưởng, trình độ tri thức, kỹ năng, thể chất. Trong nhiều văn kiện, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước, giáo dục thanh niên, luôn được xem là vấn đề cốt lõi, có tầm quan trọng trong chiến lược giáo dục, xây dựng con người Việt Nam mới, cụ thể: (1) “Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát triển thanh niên vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo

đảm cho sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước.” [1, tr.41-42]; (2) Giáo dục thanh niên phát triển toàn diện, vừa *hồng* vừa *chuyên* là yêu cầu cần thiết, cấp bách của sự nghiệp cách mạng và là “trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quan trọng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, gia đình, nhà trường và xã hội” [1, tr.41-42]; (3) Đổi mới căn bản, toàn diện về mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục thanh niên theo hướng “chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của người học; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn” [4, tr.114]; (4) Đẩy mạnh phát triển giáo dục, xem đó là quốc sách hàng đầu trong việc giáo dục thanh niên, “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” [3, tr.119].

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, công tác giáo dục thanh niên thời gian qua đã đạt được những thành tựu nổi bật như: không ngừng được đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp; hình thành một thế hệ thanh niên mới phát triển toàn diện, mang những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những đặc điểm tiến bộ của thời đại, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay. Tuổi trẻ Việt Nam ngày càng có môi trường, điều kiện tốt hơn để học tập, rèn luyện, trưởng thành, góp phần nâng cao trình độ, hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, từng bước hoàn thiện nhân cách.

Phần đông thanh niên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của đất nước; sống có trách nhiệm với Tổ quốc, gia đình và bản thân; có ước mơ, hoài bão; có kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; ra sức học tập, rèn luyện và lao động sản xuất, góp phần không nhỏ vào sự ổn định của đất nước, của chế độ và cùng làm nên những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội và văn hóa của đất nước. Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X khẳng định: “Một trong những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước là đã xây dựng được thế hệ thanh niên thời kỳ mới có đạo đức, nhân cách, tri thức, sức khỏe, tư duy năng động và hành động sáng tạo; tiếp nối truyền thống hào hùng của Đảng và dân tộc, nêu cao lòng yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; không ngại khó khăn, gian khổ, tình nguyện vì cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước, có việc làm, thu nhập ổn định, đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh phong phú, môi trường sống an toàn. Dù còn nhiều tâm trạng khác nhau, song đa số thanh niên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và phát triển của đất nước” [1, tr.37].

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác giáo dục thanh niên nước ta vẫn còn có những hạn chế nhất định, như: chưa được sự quan tâm đúng mức của một bộ phận cấp ủy Đảng, chính quyền, gia đình và các tổ chức chính trị - xã hội; công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên

tham gia các đoàn thể xã hội, hoạt động thực tiễn để giáo dục còn hạn chế; nguồn lực thanh niên được giáo dục vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước; mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục thanh niên thời gian qua còn nhiều bất cập. Điều đó đã dẫn đến: “Một bộ phận thanh niên sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, ít quan tâm đến tình hình đất nước, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hóa dân tộc. Học vấn của một bộ phận thanh niên nhất là thanh niên nông thôn, thanh niên dân tộc thiểu số còn thấp; nhiều thanh niên thiếu kiến thức và kỹ năng trong hội nhập quốc tế. Tính độc lập, chủ động, sáng tạo, năng lực thực hành sau đào tạo của thanh niên còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh niên đang gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp. Tỷ lệ thanh niên nhiễm HIV/AIDS còn cao” [1, tr.37-38].

Trước tình hình trên, hơn bao giờ hết, trong giai đoạn hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau để tiếp tục thực hiện tốt chiến lược trồng người, nhằm giáo dục thanh niên xứng đáng trở thành thế hệ cách mạng cho đời sau, tài đức vẹn toàn, hoàn thành tốt trọng trách mà Tổ quốc và nhân dân giao phó.

Quá trình giáo dục thanh niên là một quá trình lâu dài và phức tạp, đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của tất cả mọi người, ở mọi phạm vi, mức độ và cả chính bản thân của họ. Vấn đề khó khăn nhất là làm thế nào để cho việc định hướng tư tưởng gắn gũi và gắn liền với hoạt động thực tiễn. Do đó, muốn hoàn thành mục tiêu

giáo dục thanh niên trở thành những con người phát triển toàn diện thì phương pháp giáo dục thanh niên phải được coi trọng và quan tâm hơn nữa để thanh niên có thể trở thành những người tiếp nối xuất sắc những truyền thống vẻ vang của dân tộc, là lực lượng hùng mạnh, tiên phong trong sự nghiệp đổi mới của đất nước, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội như kỳ vọng của toàn xã hội.

Đổi mới phương pháp giáo dục thanh niên nhằm khắc phục những hạn chế, gắn với thực tiễn thông qua những việc làm, hoạt động cụ thể; tránh nói suông, thiên về lý thuyết. Đổi mới phương pháp giáo dục thanh niên, là một yêu cầu cấp bách xuất phát từ thực tiễn và đó cũng là việc thực hiện những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh trong việc sử dụng hệ thống phương pháp vào công tác giáo dục thanh niên.

Đổi mới phương pháp giáo dục thanh niên nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thanh niên hiện nay và đáp ứng nhu cầu của thực tiễn trong điều kiện mới; thể hiện sự vận dụng tư tưởng của Người trong việc sử dụng các hệ thống phương pháp, bởi vì những phương pháp mà Người sử dụng đều xuất phát từ thực tiễn cuộc sống và đáp ứng những nhu cầu của cuộc sống. Phương pháp giáo dục thanh niên phải được sử dụng một cách linh hoạt, tránh máy móc, đơn điệu, chú ý kết hợp phương pháp giáo dục truyền thống với phương pháp giáo dục hiện đại. Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực và vận dụng kiến thức, hình thành kỹ năng cho thanh niên. Điều 5, Luật Giáo dục quy định: “Phương pháp giáo dục phải phát huy tính

tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học, bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên” [6, tr.9].

Để phát huy tính hiệu quả của phương pháp giáo dục, chúng ta cũng cần chú ý đến điều kiện vật chất, phương tiện và các hình thức giáo dục trong công tác giáo dục thanh niên: “Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học” [3, tr.129]. Trong giáo dục thanh niên cần tổ chức cho thanh niên tham gia nhiều hoạt động thực tiễn như các phong trào “Hiến máu nhân đạo”, “Em yêu biển đảo quê hương”, “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Sinh viên 5 tốt”... Đây là những phong trào có ý nghĩa thực tiễn cao, có tác dụng giáo dục nhằm nâng cao phẩm chất chính trị và đạo đức cho thanh niên.

Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả giáo dục thanh niên trong giai đoạn hiện nay về phương pháp bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau cần tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, giữa các ban, ngành, đoàn thể, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng cùng chăm lo giáo dục, rèn luyện cho thanh niên. Đảng ta khẳng định: “Đề cao trách nhiệm của gia đình và xã hội phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục thế hệ trẻ” [2, tr.216].

Để phát huy tính tích cực, chủ động tự giáo dục, tự rèn luyện của thanh niên, trong công tác giáo dục thanh niên cần phải thực hiện các biện pháp sau: *thứ nhất*, cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để thanh niên phấn đấu rèn luyện; đồng thời, phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu cho thanh niên; *thứ hai*, công tác giáo dục thanh niên phải có chính sách khen thưởng, biểu dương những thanh niên có tinh thần tích cực, chủ động và hiệu quả trong tự học tập, tự rèn luyện. Ngược lại, cần phải phản ánh, phê bình những cá nhân có những biểu hiện như suy thoái về tư tưởng chính trị, về đạo đức, tha hóa về nhân cách, thụ động trong học tập, tự rèn luyện; *thứ ba*, sự nêu gương của cha mẹ, thầy cô và những người xung quanh cũng là một trong những nhân tố tác động tích cực đến việc phát huy tính chủ động tích cực trong tự giáo dục và tự rèn luyện của thanh niên.

4. Kết luận

Trên cơ sở tiếp thu truyền thống văn hóa của dân tộc, tinh hoa văn hóa của nhân loại và chủ nghĩa Mác - Lênin về giáo dục thế hệ trẻ một cách có chọn lọc, phê phán, kết hợp với hoạt động thực tiễn phong phú, Hồ Chí Minh đã xác lập hệ thống phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau hết sức mẫu mực, sinh động và thiết thực nhằm đào tạo ra một thế hệ trẻ vừa hồng vừa chuyên. Hệ thống phương pháp bồi dưỡng trong tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ truyền thụ tri thức, rèn luyện kỹ năng hoạt

động thực tiễn, phát huy tính độc lập sáng tạo trong nhận thức, giáo dục thái độ sống tích cực, đúng đắn cho thế hệ trẻ mà còn giúp họ vươn lên làm chủ bản thân, làm chủ xã hội và làm chủ tự nhiên. Tư tưởng về phương pháp bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau của Hồ Chí Minh luôn là một chỉ dẫn quan trọng trong mọi giai đoạn cách mạng, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay khi kinh tế tri thức trở thành mục tiêu hướng đến của nhiều nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.1, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] Phạm Bích Thủy (2015), “Giảng viên và vấn đề đổi mới phương pháp dạy học ở cao đẳng - đại học”, Tạp chí *Giáo dục*, số đặc biệt tháng 12.
- [7] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật Giáo dục*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.